

89/2022 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – LUỒNG SOÀI RÁP – Độ sâu

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 141/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4SR002, VN4SG003 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 30 tháng 06 năm 2022)

Chèn	Độ sâu	13 ₃	10°36'29.70"N	106°46'24.77"E
		8 ₆	10°36'32.67"N	106°46'17.23"E
		16 ₆	10°36'50.93"N	106°46'11.81"E
Xoá	Độ sâu	10 ₅	10°36'31.31"N	106°46'16.97"E
		12 ₆	10°36'30.80"N	106°46'26.90"E
		13 ₄	10°36'30.43"N	106°46'21.55"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN3GR001 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 30 tháng 06 năm 2022)

Chèn	Độ sâu	16 ₆	10°36'50.93"N	106°46'11.81"E
------	--------	-----------------	---------------	----------------

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

89/2022 - VIET NAM – HO CHI MINH CITY SEA PORT WATER – SOAI RAP CHANNEL – Depth

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.141/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4SR002, VN4SG003 (Edition No. 2, updated on June 30th, 2022)

Insert	Depth	13 ₃	10°36'29.70"N	106°46'24.77"E
		8 ₆	10°36'32.67"N	106°46'17.23"E
		16 ₆	10°36'50.93"N	106°46'11.81"E
Delete	Depth	10 ₅	10°36'31.31"N	106°46'16.97"E
		12 ₆	10°36'30.80"N	106°46'26.90"E
		13 ₄	10°36'30.43"N	106°46'21.55"E

Chart affected – VN3GR001 (Edition No. 2, updated on June 30th, 2022)

Insert	Depth	16 ₆	10°36'50.93"N	106°46'11.81"E
--------	-------	-----------------	---------------	----------------

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
